

Bản án số: 246/2017/HSST
Ngày 19-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Văn phòng khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 276/2017/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2017/HSST-QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Hồ Hữu Th, sinh năm 1971, tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm L S, xã S H, huyện H S, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Khu phố T Ph, phường T B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Hữu C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1947; bị cáo có 08 anh chị ruột, lớn sinh năm 1968, nhỏ sinh năm 1988; có vợ tên Phạm Thị M, sinh năm 1973, có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 01/7/2017, có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty trách nhiệm hữu hạn K (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn D T L); có trụ sở: Số N, Đại lộ Th Nh, khu công nghiệp S Th 2, phường DA, thị xã D An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Điều Chí H; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mao Hoàng Ng; chức vụ: Trưởng phòng Hành chính - Nhân sự công ty (văn bản ủy quyền ngày 10/7/2017), vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Bá Kh, sinh năm 1973; thường trú: Thôn H, xã M L, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Khu phố B Đ 3, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Võ Thanh S, sinh năm 1973; thường trú: Số 18/18 khu phố Th Nh 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Đặng Hoàng Gi, sinh năm 1978; thường trú: Ấp D, xã Nh L, huyện C L, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Số 49/60 khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4. Ông Bùi Văn T, sinh năm 1977; thường trú: Xóm C, xã Đ Qu, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Số 25B/16 khu phố B Đ, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/9/2006 là ca trực của Nguyễn Bá Kh và Hồ Hữu Th tại Công ty K từ 22 giờ đến 06 giờ sáng ngày kế tiếp. Do có sự bàn bạc thống nhất từ trước, khoảng 22 giờ ngày 04/9/2006, Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S đi bộ đến Công ty K, đến nơi Gi và S leo lên mái nhà để xe của công ty chờ cơ hội đột nhập vào trong Công ty trộm cắp tài sản.

Khoảng 24 giờ cùng ngày, nhận được tín hiệu của Nguyễn Bá Kh; Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S leo vào trong Công ty và đi đến khu vực xưởng may. Hồ Hữu Th nhìn thấy G và S thì để mặc và quay về vị trí gác của Th ở dãy nhà xưởng trong Công ty. Tại đây, Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S dùng một balét gỗ kê vào tường để đứng lên và dùng một tuốc novít mở các con ốc của cửa sổ. Sau đó Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S leo vào nhà xưởng, chuyển ra ngoài 29 cây vải jean gồm 22 cây vải Jean loại VR 10932 và 07 cây vải Jean loại MR 21124, 01 thùng cartông đựng 32 cái quần Jean thành phẩm. Sau đó Đặng Hoàng Gi gọi điện cho Bùi Văn T lúc này đang đậu xe tải biển số 61H – 2524 chờ ở khu vực ngã tư 550, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Sau khi gọi điện thoại cho T, Gi đi bộ ra ngoài Công ty và đi xe taxi đến ngã tư 550 cùng T chạy xe tải vào Công ty K. Thấy Bùi Văn T và Đặng Hoàng G chạy xe tải đến, Nguyễn Bá Kh mở cổng cho Bùi Văn T chạy xe vào cùng với Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S bốc 29 cây vải và 01 thùng cartông đựng 32 cái quần Jean thành phẩm lên xe. Sau đó Đặng Hoàng Gi và Bùi Văn T chạy ra khỏi công ty, Võ Thanh S leo qua hàng rào Công ty về lại phòng trọ. Sau khi ra khỏi Công ty, Đặng Hoàng Gi chỉ cho Bùi Văn T chạy xe sang khu vực C M, thành phố BH. Tại đây, Đặng Hoàng Gi bán toàn bộ 29 cây vải cho một người tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) được 22.300.000 đồng, còn 32 quần Jean thành phẩm, Đặng Hoàng Gi chia cho Võ Thanh S 13 cái, còn 19 cái Gi giữ lại sử dụng.

Số tiền bán 29 cây vải, Đặng Hoàng Gi chia cho Nguyễn Bá Kh 15.800.000 đồng, sau đó Nguyễn Bá Kh chia cho Hồ Hữu Th 3.800.000 đồng, Võ Thanh S 6.000.000 đồng nhưng do S nợ tiền Kh nên S không cầm mà đưa lại cho Kh, Kh đưa cho S 200.000 đồng.

Căn cứ vào các biên bản kết luận định giá số 147/BB.ĐG ngày 17/10/2006 và số 133/BB.ĐG ngày 27/9/2006 và số 32/BB.ĐG ngày 10/02/2007 của Hội đồng định giá huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An), tỉnh Bình Dương kết luận: 29 cây vải Jean trị giá 2.575 USD tương đương 41.243.775 đồng và 32 quần Jean trị giá 368 USD tương đương 5.894.256 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 2.943USD, tương đương 47.138.031 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì các biên bản kết luận định giá số 32/BB.ĐG ngày 10/02/2007; số 147/BB.ĐG ngày 17/10/2006 và

số 133/BB.ĐG ngày 27/9/2006 của Hội đồng định giá huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An), tỉnh Bình Dương.

Đối với bị cáo Võ Thanh S, Nguyễn Bá Kh, Đặng Hoàng Gi, Bùi Văn T đã được Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An), tỉnh Bình Dương xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 224/2007/HSST ngày 26/10/2007.

Đối với Hồ Hữu Th, sau khi phạm tội đã bỏ trốn nên ngày 30/01/2007 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An khởi tố và ra Lệnh truy nã về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 01/7/2017 Hồ Hữu Th đến Công an phường T B, thị xã DA đầu thú.

Tại Cáo trạng số 268/QĐ-KSĐT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Hồ Hữu Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Hữu Th về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hồ Hữu Th từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo bản án 224/2007/HSST ngày 26/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An), tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 04/9/2006 là ca trực của Nguyễn Bá Kh và Hồ Hữu Th tại Công ty K từ 22 giờ đến 06 giờ sáng ngày kế tiếp. Do có sự bàn bạc thống nhất từ trước, khoảng 22 giờ ngày 04/9/2006, Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S đi bộ đến Công ty K, đến nơi Gi và S leo lên mái nhà để xe của công ty chờ cơ hội đột nhập vào trong Công ty trộm cắp tài sản.

Khoảng 24 giờ cùng ngày, nhận được tín hiệu của Nguyễn Bá Kh; Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S leo vào trong Công ty và đi đến khu vực xưởng may. Hồ Hữu Th nhìn thấy Gi và S thì để mặc và quay về vị trí gác của Th ở dãy nhà xưởng trong Công ty. Tại đây, Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S dùng một balét gỗ kê vào tường để đứng lên và dùng một tuốc novít mở các con ốc của cửa sổ. Sau đó Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S leo vào nhà xưởng, chuyển ra ngoài 29 cây vải jean gồm 22 cây vải Jean loại VR 10932 và 07 cây

vải Jean loại MR 21124, 01 thùng cartông đựng 32 cái quần Jean thành phẩm. Sau đó Đặng Hoàng Gi gọi điện cho Bùi Văn T lúc này đang đậu xe tải biển số 61H – 2524 chờ ở khu vực ngã tư 550, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Sau khi gọi điện thoại cho T, Gi đi bộ ra ngoài Công ty và đi xe taxi đến ngã tư 550 cùng T chạy xe tải vào Công ty K. Thấy Bùi Văn T và Đặng Hoàng Gi chạy xe tải đến, Nguyễn Bá Kh mở cổng cho Bùi Văn T chạy xe vào cùng với Đặng Hoàng Gi và Võ Thanh S bốc 29 cây vải và 01 thùng cartông đựng 32 cái quần Jean thành phẩm lên xe. Sau đó Đặng Hoàng Gi và Bùi Văn T chạy ra khỏi công ty, Võ Thanh S leo qua hàng rào Công ty về lại phòng trọ. Sau khi ra khỏi Công ty, Đặng Hoàng Gi chỉ cho Bùi Văn T chạy xe sang khu vực C M, thành phố B H. Tại đây, Đặng Hoàng Gi bán toàn bộ 29 cây vải cho một người tên D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) được 22.300.000 đồng, còn 32 quần Jean thành phẩm, Đặng Hoàng Gi chia cho Võ Thanh S 13 cái, còn 19 cái Gi giữ lại sử dụng.

Số tiền bán 29 cây vải, Đặng Hoàng Gi chia cho Nguyễn Bá Kh 15.800.000 đồng, sau đó Nguyễn Bá Kh chia cho Hồ Hữu Th 3.800.000 đồng, Võ Thanh S 6.000.000 đồng nhưng do S nợ tiền Kh nên S không cầm mà đưa lại cho Kh, Kh đưa cho S 200.000 đồng.

Căn cứ vào các biên bản kết luận định giá số 147/BB.ĐG ngày 17/10/2006 và số 133/BB.ĐG ngày 27/9/2006 và số 32/BB.ĐG ngày 10/02/2007 của Hội đồng định giá huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An), tỉnh Bình Dương kết luận: 29 cây vải Jean trị giá 2.575 USD tương đương 41.243.775 đồng và 32 quần Jean trị giá 368 USD tương đương 5.894.256 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt 2.943USD, tương đương 47.138.031 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Hồ Hữu Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, nguyên đơn dân sự và người làm chứng trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, Cáo trạng số 268/QĐ-KSĐT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Hồ Hữu Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo Hồ Hữu Th cùng đồng phạm lợi dụng sự sơ hở của Công ty trách nhiệm hữu hạn K, các bị cáo lén lút chiếm đoạt 29 cây vải Jean và 32 quần Jean có tổng giá trị 2.943USD, tương đương 47.138.031 đồng là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của nguyên đơn dân sự được pháp luật bảo vệ. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ nên không coi là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này, bị cáo Thắng là người giúp sức để các bị cáo còn lại chiếm đoạt tài sản của nguyên đơn dân sự.

Tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có cha là ông Hồ Hữu C được Nhà nước tặng Huân Chương kháng chiến hạng ba, huy chương chiến sĩ giải phóng. Căn cứ vào Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự đối với người phạm tội là con của người có công với cách mạng. Do đó, để nhằm thực hiện các chính sách nhân đạo của pháp luật mới đối với người phạm tội, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và là người lao động; tuy nhiên trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Võ Thanh S, Nguyễn Bá Kh, Đặng Hoàng Gi, Bùi Văn T đã được Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An), tỉnh Bình Dương xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 224/2007/HSST ngày 26/10/2007.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết theo bản án 224/2007/HSST ngày 26/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An), tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và trách nhiệm dân sự. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Hữu Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Hữu Th 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ 01/7/2017.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Hữu Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
 - UBND xã S H (01);
- THA hình sự (04);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Công